

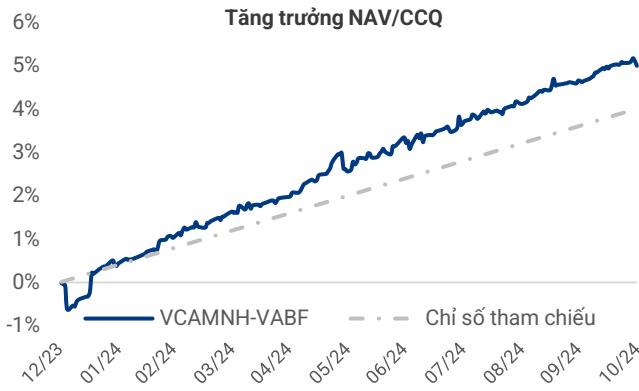
Scan QR code để đặt lệnh



Tổng quan Quỹ

Ngày thành lập	22/09/2022
Phí quản lý	1,0%/năm
Phí phát hành	0,5%
	Dưới 12 tháng: 1,0%
Phí mua lại	Từ 12 tháng – Dưới 24 tháng: 0,5% Từ 24 tháng trở lên: miễn phí
Ngân hàng Giám sát	Vietcombank
Công ty Kiểm toán	EY Việt Nam
Tuần suất giao dịch	Thứ 2 – Thứ 6
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Lãi suất tiết kiệm 12 tháng của Ngân hàng Vietcombank

Điển biến giá chứng chỉ quỹ so với chỉ số tham chiếu



Hiệu suất đầu tư (tính tới ngày 31/10/2024)

NAV/CCQ (VND)	11.369,72
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	5,00%
Lợi nhuận từ khi thành lập (%)	13,70%

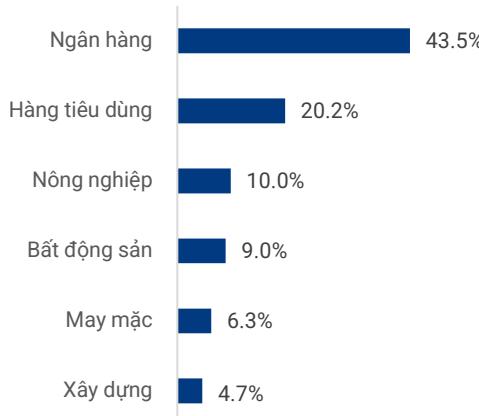
Giới thiệu

Mục tiêu đầu tư: Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam VCAM-NH (VCAM-NH VABF) là quỹ đầu tư trái phiếu được đầu tư chủ động vào trái phiếu doanh nghiệp do các tổ chức uy tín tại Việt Nam phát hành và có tính thanh khoản cao, với mục tiêu chính là tạo ra lợi nhuận cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng kỳ hạn 12 tháng trong trung và dài hạn.

Chiến lược đầu tư: Đội ngũ chuyên gia phân tích của Quỹ áp dụng khung Đánh giá tín dụng toàn cầu của S&P trong quy trình đầu tư đối với tất cả trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và phân bổ vào các ngành nghề có lợi thế kinh doanh và khả năng trả nợ dựa trên triển vọng thị trường của Giám đốc Quỹ.

Quỹ phân bổ 70% - 80% vào trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và chứng chỉ tiền gửi trong khi duy trì 20% - 30% tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn để đảm bảo đủ thanh khoản cho các nhà đầu tư.

Phân bổ trái phiếu theo ngành



5 danh mục lớn (trừ tiền mặt)

Mã	Tên Công ty	%
CTG	NH TMCP Công thương Việt Nam	28,1%
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	20,2%
VBA	NH Nông nghiệp và PT Nông thôn Việt Nam	12,5%
BAF	CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam	10,0%
TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG	6,3%

Nhận định Quỹ VCAM-NH VABF

1. Triển vọng thị trường

Cơ hội

- Mặc dù chịu ảnh hưởng bởi thiên tai nhưng nhìn chung tình hình kinh tế Quý III và chín tháng năm 2024 tiếp tục xu hướng tích cực, các ngành, lĩnh vực đạt được nhiều kết quả tốt, tạo đà tăng trưởng cho những tháng còn lại của năm theo đó dự báo nhu cầu vốn tín dụng và phát hành trái phiếu sẽ có sự cải thiện.
- Tăng trưởng tín dụng cho lĩnh vực bất động sản, trong đó các vướng mắc về hành lang pháp lý dần được tháo gỡ, cụ thể là Luật Đất đai và Luật các Tổ chức Tín dụng.

Rủi ro

- Năm 2024, một số điều thuộc Nghị định 08 hết hiệu lực và áp dụng trở lại Nghị định 65, hoạt động phát hành để đáo nợ có thể sẽ gặp khó khăn khi các quy định về phát hành trở nên chặt chẽ hơn.
- Các Doanh nghiệp bất động sản thiếu thanh khoản và có nhiều dự án dở dang sẽ có ít động lực thanh toán trái phiếu trong ngắn hạn để tập trung nguồn tiền vào xây dựng và hoàn thành dự án.

2. Quỹ có hành động gì cho Cơ hội & Rủi ro đã nêu?

- Duy trì khoản tiền và tương đương tiền ở mức phù hợp đáp ứng thanh khoản cho nhà đầu tư.
- Duy trì tỷ trọng trái phiếu ở mức tối đa để cải thiện lợi nhuận cho nhà đầu tư.
- Chủ động quan sát động thái thay đổi lãi suất từ Ngân hàng Nhà nước trong thời gian tới để đưa ra những điều chỉnh phù hợp nếu cần thiết.

Cập nhật thị trường trái phiếu và vĩ mô

Thị trường trái phiếu:

Trong tháng 10 các doanh nghiệp phát hành trái phiếu chững lại với tổng giá trị đạt **23.877 tỷ đồng**. Tổng khối lượng phát hành **giảm 47%** so với tháng 9, **tăng 15%** so với cùng kỳ. Trong đó Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh VinFast phát hành với tỷ trọng lớn nhất với giá trị phát hành 10.000 tỷ đồng chiếm 42% tổng giá trị phát hành. Ngành Ngân hàng vẫn là ngành chiếm tỷ trọng phát hành lớn với 9.961 tỷ đồng chiếm 41% tổng giá trị phát hành.

Trong tháng 10, các doanh nghiệp thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn với **11.772 tỷ đồng**. Tổng khối lượng mua lại **giảm 26%** so với tháng trước và **giảm 14%** so với cùng kỳ. Ngân hàng là nhóm ngành có khối lượng mua lại trái phiếu nhiều nhất với 6.873 tỷ đồng chiếm 58% tỷ trọng tổng khối lượng mua lại, theo sau đó là Ngành Bất động sản mua lại 3.756 tỷ đồng chiếm 32% tỷ trọng tổng khối lượng mua lại

Vĩ Mô

- Chỉ số quản lý thu mua (PMI)** đã vượt trên ngưỡng 50 điểm đạt 51,2 trong tháng 10 mặc dù chịu ảnh hưởng từ bão Yagi gây ra trong tháng trước. Các điều kiện kinh doanh đến nay đã mạnh lên suốt sáu trong 7 tháng qua, mặc dù mức độ cải thiện trong tháng 10 chỉ là nhẹ.